

Bản án số: 50/2019/HSST
Ngày: 26 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang;
2. Bà Tống Thị Kim Điền.

Thư ký Pên tòa: Bà Hà Thị Luyện - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia Pên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2019 tại Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1995 tại Lâm Đồng; Giới tính: Nam
Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Số A Đường số H, Khu phố 1, phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh;
Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Tấn Ph, sinh năm 1965 và bà Hồ Thị T, sinh năm 1967; Chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại Pên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1999; Địa chỉ cư trú: B chung cư T đường N, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng P là sinh viên năm 4 của Trường Đại học Tôn Đức Thắng. Ngày 15/11/2018, trường có tổ chức giải đá banh cho sinh viên tại nhà thi đấu của trường và Nguyễn Hoàng P đến trường xem cổ vũ. Sau khi xem đá bóng, Nguyễn Hoàng P đi bộ về nhà, tới phía bên hông nhà thi đấu, P thấy một số bạn nữ đang tập múa nên dừng lại xem. Trong lúc xem tập múa, P nhìn thấy dưới chân cầu thang cạnh vách kính có một số ba lô, giỏ xách nên P lợi dụng không có người trông coi lén lút lấy trộm 01 túi xách màu hồng hiệu Vascara mang về nhà. Khi về nhà, P mở ra xem thấy bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 6 plus, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ sinh viên, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 thẻ ngân hàng quân đội mang tên Nguyễn Thị Tuyết N, 01 chiếc ví nhỏ màu kem, 1.000.000 đồng tiền mặt (P đã sử dụng tiêu xài mục đích cá nhân hết).

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 plus bị khóa màn hình nên không bán được vì vậy P tạo một tên nick Facebook “Long Trần” rồi tìm từ khóa Nguyễn Thị Tuyết N trên Facebook, khi nhìn thấy ảnh đại diện gần giống với chứng minh nhân dân của chị N mà bị cáo lấy được, P nhắn tin qua Facebook hỏi của chị N có muốn lấy lại tài sản không, chị N yêu cầu cho lấy lại toàn bộ giấy tờ và chị N sẽ trả 3.000.000 đồng để chuộc lại số giấy tờ và điện thoại tại công viên 23/9, Quận 1. Chị Nguyễn Thị Tuyết N đến công an phường Tân Phong, Quận 7 trình báo, yêu cầu hỗ trợ. Ngày 29/11/2018 khi P gặp chị N (Chị N không mang theo tiền để đưa cho P) thì bị công an phường mời về làm việc.

* Vật chứng vụ án:

- 01(một) điện thoại hiệu Mobell màu đồng bị bể mặt kính có số Imei: 510091600101630, 01 điện thoại Samsung màu đồng bể mặt kính có số Imei: 357766077896616 thu giữ của P. P dùng điện thoại Samsung tạo facebook giả nhắn tin cho chị N về việc có chuộc lại tài sản và chị N đề nghị đưa bị cáo 3.000.000 đồng để chuộc tài sản.

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 plus; 01 (Một) túi xách nữ màu hồng Vascara; 01 (Một) chiếc ví nữ màu kem; 01 (một) chứng minh nhân dân, 01 (Một) thẻ sinh viên, 01 (Một) thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 (Một) thẻ ngân hàng quân đội mang tên Nguyễn Thị Tuyết N. Theo kết luận định giá số 456/KL-HĐĐGTTHS ngày 12/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng -Ủy ban nhân dân Quận 7:

+ 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 plus, tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị 5.000.000 đồng.

+ 01 (Một) túi xách nữ màu hồng Vascara tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị 745.000 đồng.

+ 01 (Một) chiếc ví nữ màu kem đã qua sử dụng do bị rách, cũ nên không có giá trị mua bán.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Chị Nguyễn Thị Tuyết N đã nhận lại tài sản, riêng số tiền 1.000.000 đồng tiền mặt chị N không yêu cầu bồi thường, không yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKSQ7 ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Pên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn Hoàng P đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút, lấy trộm tài sản của chị Nguyễn Thị Tuyết N một cách trái pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Hoàng P về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi và trả cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm tù;

- Về dân sự: chị Nguyễn Thị Tuyết N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xét; Về xử lý vật chứng: những tài sản trộm cắp đã trả cho người bị hại nên đề nghị không xét, đối với 01 (Một) điện thoại hiệu Mobell màu đồng bị bể mặt kính có số Imei: 510091600101630 không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo, 01 điện thoại Samsung màu đồng bể mặt kính có số Imei: 357766077896616 thu giữ của P, P dùng điện thoại Samsung tạo facebook giả nhắn tin cho chị N về việc có chuộc lại tài sản và chị N đề nghị đưa bị cáo 3.000.000 đồng để chuộc tài sản nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ để bị cáo còn có cơ hội phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Hoàng P đã có hành vi lén lút, bí mật lấy 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 plus; 01 (Một) túi xách nữ màu hồng Vascara; 01 (Một) chiếc ví nữ màu kem; 01 (một) chứng minh nhân dân, 01 (Một) thẻ sinh viên, 01 (Một) thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 (Một) thẻ ngân hàng quân đội và 1.000.000 (Một triệu) đồng của chị Nguyễn Thị Tuyết N một cách trái pháp luật. Theo Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì trị giá: 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 plus, có giá trị 5.000.000 đồng; 01 (Một) túi xách nữ màu hồng Vascara, có giá trị 745.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo Nguyễn Hoàng P chiếm đoạt là 6.754.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm năm mươi bốn ngàn đồng). Hành vi này của bị cáo Nguyễn Hoàng P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hầu hết tài sản chiếm đoạt đã thu hồi được trả lại cho người bị hại, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, cha của bị cáo tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo Nguyễn Hoàng P có nhân thân chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng do tham lam tư lợi, lười nhác lao động đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, không những gây mất trật tự trị an xã hội và trong thời gian tại ngoại chờ xét xử bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi lấy tài sản của người khác nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về vật chứng, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại hiệu Mobell màu đồng bị bể mặt kính có số Imei: 510091600101630 thu giữ của P: Không chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo;

- 01 (Một) điện thoại Samsung màu đồng bể mặt kính có số Imei: 357766077896616 thu giữ của P: P dùng điện thoại tạo facebook giả nhắn tin cho chị N về việc có chuộc lại tài sản và chị N đề nghị đưa bị cáo 3.000.000 đồng để chuộc tài sản nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 plus; 01 (Một) túi xách nữ màu hồng Vascara; 01 (Một) chiếc ví nữ màu kem; 01 (Một) chứng minh nhân dân, 01 (Một) thẻ sinh viên, 01 (Một) thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 (Một) thẻ ngân hàng quân đội mang tên Nguyễn Thị Tuyết N. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại số tài sản trên cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị Tuyết N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm và tại Phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng bị cáo lấy của chị N, chị N không yêu cầu bồi thường nên buộc bị cáo nộp lại để sung quỹ nhà nước.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, chị Nguyễn Thị Tuyết N có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng P 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Hoàng P đi chấp hành hình phạt tù.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 (Một) điện thoại hiệu Mobell màu đồng bị bể mặt kính có số Imei: 510091600101630.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại Samsung màu đồng bể mặt kính có số Imei: 357766077896616.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 70 ngày 27/3/2019).

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Hoàng P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại Pên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- TAND Tp. HCM;
- Lưu: VP, HS (Luyện).

Mai Trần Cảnh